**KỀ HOẠCH BÀI DẠY TUẦN 35.**

**Từ ngày 13/5/2024 đến ngày 17/5/2024**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Ngày dạy** | **Môn** | **Tiết CT** | **Tên bài dạy** |
| **Thứ Hai**  **13/5/2024** | HĐTN  Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  Đạo đức  TNXH | 103  341  342  171  35  69 | Sinh hoạt dưới cờ. Tham gia cam kết “Mùa hè ý nghĩa và an toàn”  **Ôn tập 1:** Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu.  **Ôn tập 1:** Luyện tập viết chữ hoa: *A, Ă, Â, Q, N, M, V*(kiểu 2)  Luyện tập từ chỉ đặc điểm. Dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm than  Ôn tập hình học và đo lường(tiết 2)  Đánh giá định kì cuối học kì 2  Ôn tập và đánh giá cuối HKII |
| **Thứ Ba**  **14/5/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  TNXH | 343  344  172  70 | **Ôn tập 1:**Luyện tập chia sẻ một bài thơ về cảnh đẹp thiên nhiên  **Ôn tập 2**: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu  Ôn tập: Biểu đồ tranh có thể, chắc chắn, không thể  Ôn tập và đánh giá cuối HKII |
| **Thứ Tư**  **15/5/2024** | Tiếng Việt  Toán | 345  173 | **Ôn tập 2:**  Thực hành và trải nghiệm |
| **Thứ Năm**  **16/5/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  Tiếng Việt  HĐTN | 346  347  174  348  104 | **Ôn tập 2:Luyện tập tả một đồ chơi của em. Luyện tập nói và đáp lời cảm ơn, lời chia tay, lời đề nghị.**  **Đánh giá CK2:**Đọc thành tiếng *Người thiếu niên anh hùng.* Đọc hiểu *Một chuyến đi.*  Thực hành và trải nghiệm  **Đánh giá CK2:**Nghe - viết  *Một chuyến đi.*Phân biệt *d/gi/*  Hoạt động giáo dục theo chủ đề. Làm thiệp chia tay bạn bè |
| **Thứ Sáu**  **17/5/2024** | Tiếng Việt  Tiếng Việt  Toán  HĐTN | 349  350  175  105 | **Đánh giá GK2:**Dấu chấm, dấu chấm than  **Đánh giá CK 2:**Thuật việc được tham gia. Nói và nghe *Kiến và ve*  Kiểm tra cuối năm  SHL. Múa hát tập thể chia tay thầy cô, bạn bè. Đánh giá hoạt động |

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**SHDC:** Tham gia cam kết “Mùa hè ý nghĩa và an toàn”

**Tuần: 35 Tiết: 103 Ngày dạy: 13/05/2024**

**( TPT THỰC HIỆN )**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* ÔT 1:** LT đọc lưu loát, đọc hiểu.

LT viết chữ hoa: *A, Ă, Â, Q, N, M, V*(kiểu 2)

LT từ chỉ đặc điểm. Dấu chấm, dấu phẩy, dấu chấm than

Tuần: 35 Tiết: 341+342 Ngày dạy: **13/05/2024**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT: Sau bài học, học sinh:**

**- Đọc đúng bài đọc với tốc độ 60 – 70 tiếng/ phút; trả lời được các câu hỏi về bài đọc *Những đám mây sẽ kể*.**

**- Viết đúng các chữ hoa *A, Ă, Â, Q, N, M, V*hoa (kiểu 2) và viết đúng các tên riêng địa lí.**

**- Điền đúng các từ ngữ chỉ đặc điểm; điền đúng dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm than; viết hoa đúng các chữ đầu câu; viết được 2 – 3 câu nói về tình cảm với người thân có dùng dấu phẩy hoặc dấu chấm than.**

**- Chia sẻ được một bài thơ đã đọc về cảnh đẹp thiên nhiên.**

**- Bồi dưỡng cho HS phẩm chất *yêu nước, nhân ái, chăm chỉ, trách nhiệm, trung thực*.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1. Đối với GV**

**Bảng phụ/ slide ghi đoạn từ *Những con thuyền* đến hết, một số BT.**

**- Mẫu chữ viết hoa *A, Ă, Â, Q, N, M, V* hoa (kiểu 2).**

**2.Đối với HS**

**- SGK, vở chính tả, vở bài tập.**

**III.HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  **- GV cho HS bắt bài hát**  **- GV giới thiệu bài**  **- GV ghi bảng tên bài** | **- Hs hát**  **- HS lắng nghe** |
|  | ***2.***  ***Tiết 1***  **1. Đọc**  **Hoạt động 1: Luyện tập đọc thành tiếng**  ***Bước 1: Hoạt đông nhóm nhỏ***  **- GV yêu cầu HS đọc tên bài, quan sát tranh, phán đoán nội dung bài đọc trong nhóm nhỏ.**  ***Bước 2: Hoạt động cả lớp***  **- GV giới thiệu bài đọc *Những đám mây sẽ kể*: Bài đọc hôm nay chúng ta sẽ cùng xem những đám mây, dòng sông, con thuyền và bông hoa kể gì, cũng như có điều gì mà các em có thể kể cùng bố mẹ hay không. Chúng ta cùng đi vào bài đọc *Những đám mây sẽ kể*.**  ***Bước 3: Hoạt động nhóm đôi***  **- GV yêu cầu HS luyện đọc trong nhóm đôi.** | **- HS đọc tên bài, quan sát tranh, phán đoán nội dung bài đọc trong nhóm nhỏ.** |
|  | **Hoạt động 2: Luyện tập đọc hiểu**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  **- GV yêu cầu và hướng dẫn HS giải thích nghĩa của một số từ khó. VD: *đắp bồi* (đắp thêm cho dày hơn, vững hơn),…**  ***Bước 2: Hoạt động theo cặp***  **- GV yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc, thảo luận nhóm theo cặp để trả lời câu hỏi trong SGK:**  **+ Câu 1: Mỗi sự vật dưới đây sẽ kể về điều gì?**      **+ Câu 2: Vì sao mùa xuân kể về hương và về hoa?**  **+ Câu 3: Em thích lời kể của sự vật nào nhất? Vì sao?**  **+ Câu 4: Em đoán xem bé sẽ kể những gì cùng mẹ cha.** | **- HS lắng nghe**  **- HS tra loi**  **1. Mỗi sự vật sẽ kể lần lượt về: mây kể về trăm vùng mây qua, sông kể về những hạt phù sa, con thuyền kể về những đêm buông chài.**  **2. Mùa xuân kể về hương và về hoa vì bé sẽ kể cùng cha mẹ.**  **3. Em thích lời kể của mây nhất. Vì mấy được đi qua rất nhiều nơi, cho đất đai càng tốt hơn.**  **4. Em đoán xem bé sẽ kể về mùa xuân có hương và hoa cùng cha mẹ.** |
|  | ***Tiết 2***  **2. Viết**  **Hoạt động 1: Luyện tập viết chữ *A, Ă, Â, Q, N, M, V* hoa (kiểu 2)**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  **- GV yêu cầu HS quan sát mẫu chữ *A, Ă, Â, Q, N, M, V* hoa (kiểu 2), xác định chiều cao, độ rộng các con chữ.**    **- GV yêu cầu HS nhắc lại quy trình viết 1 – 2 chữ hoa đã được học từ các buổi trước.**  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  **- GV yêu cầu HS viết chữ *A, Ă, Â, Q, N, M, V* hoa (kiểu 2) vào VTV.** | **- HS quan sát mẫu chữ *A, Ă, Â, Q, N, M, V* hoa (kiểu 2), xác định chiều cao, độ rộng các con chữ.**    **- HSnhắc lại quy trình viết 1 – 2 chữ hoa đã được học**  **- HS viết chữ *A, Ă, Â, Q, N, M, V* hoa (kiểu 2) vào VTV.** |
|  | **Hoạt động 2: Luyện tập viết tên riêng địa lí**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  **- GV hướng dẫn HS quan sát tranh ảnh, giới thiệu ngắn gọn về các đảo Phú Qúy, Nam Du, Mũi Cà Mau, sông Vàm Cỏ Đông:**  **1. Đảo Phú Qúy**  **- Huyện đảo thuộc tỉnh Bình Thuận (miền Trung, Việt Nam), là một quần đảo gồm 12 đảo lớn nhỏ.**  **2. Đảo Nam Du**  **- Nam Du là quần đảo xa nhất của huyện Kiên Hải, tỉnh Kiên Giang.**  **3. Mũi Cà Mau**  **- Thuộc huyện Ngọc Hiển, tỉnh Cà Mau, là cực Nam của Tổ quốc.**  **4. Sông Vàm Cỏ Đông**  **- Là một chi lưu của sông Vàm Cỏ, thuộc hệ thống sông Đồng Nai, bắt nguồn từ vùng đồng bằng trũng thấp thuộc lãnh thổ Campuchia chảy vào Việt Nam ở tỉnh Tây Ninh.**  **- GV yêu cầu HS quan sát và nhận xét cách viết các tên riêng *Phú Qúy, Nam Du, Mũi Cà Mau, Vàm Cỏ Đông*.**  **- GV yêu cầu HS xác định độ cao các con chữ, vị trí đặt dấu thanh, khoảng cách giữa các tiếng,…**  **- GV viết mẫu từ *Phú Qúy*.**  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  **- GV yêu cầu HS viết các tên riêng *Phú Qúy, Nam Du, Mũi Cà Mau, Vàm Cỏ Đông* vào VTV.** | **-HS quan sát tranh, nghe GV giới thiệu các địa danh.**                                      **- HS quan sát và nhận xét cách viết các tên riêng *Phú Qúy, Nam Du, Mũi Cà Mau, Vàm Cỏ Đông*.**  **- HS xác định độ cao các con chữ, vị trí đặt dấu thanh, khoảng cách giữa các tiếng,…**  **- HS quan sát GV viết mẫu.**    **- HS viết các tên riêng *Phú Qúy, Nam Du, Mũi Cà Mau, Vàm Cỏ Đông* vào VTV.** |
|  | **Hoạt động 3: Luyện viết thêm**  ***Bước 1: Hoạt động cả lớp***  **- GV yêu cầu HS đọc và tìm hiểu nghĩa của các bài ca dao:**  ***Cảnh đẹp non sông***  ***Đồng Đăng có phố Kì Lừa***  ***Có nàng Tô Thị, có chùa Tam Thanh.***  ***Đường vô xứ Nghệ quanh quanh***  ***Non xanh nước biếc như tranh họa đồ.***  ***Nhà Bè nước chảy chia hai,***  ***Ai về Gia Định, Đồng Nai thì về.***  **Ca dao**  ***Bước 2: Hoạt động cá nhân***  **- GV yêu cầu HS viết các bài ca dao vào VTV.** | **- HS đọc và tìm hiểu nghĩa của các bài ca dao: ca ngợi vẻ đẹp quê hương đất nước.**                    **- HS viết các bài ca dao vào VTV.** |
|  | **Hoạt động 4: Đánh giá bài viết**  ***Bước 1: Hoạt động theo cặp***  **- GV yêu cầu HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.**  ***Bước 2: Hoạt động cả lớp***  **- GV nhận xét một số bài viết.** | **– HS tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.**  **– HS nghe GV nhận xét một số bài viết.** |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| ***3’*** | ***3.Hoạt động củng cố và nối tiếp:4’***  (?) Nêu lại nội dung bài  - Nhận xét, đánh giá.  - Về học bài, chuẩn bị | - Nhận xét, tuyên dương.  - Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau. |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài*** Ôn tập hình học và đo lường ***( TIẾT 2 )***

Tuần: 35 Tiết: 171 Ngày dạy: 13/05/2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Biết được mức cân nặng của bản thân.

- Sắp xếp các hình học cho hợp lý.

- Xác định được khoảng thời gian 1 giờ hay 1 phút.

- Giải quyết được một số vấn đề thực tiễn đơn giản liên quan đến hình học và đo lường đã học.

- Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

- Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

**1.Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; tranh minh họa cho bài học; các hình tứ giác cho phần trò chơi khởi động.

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; bảng con; các mảnh giấy màu với hình dạng khác nhau.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Hoạt động 1: Khởi động (5 phút)**  - Giáo viên yêu cầu học sinh vẽ kim cho đồng hồ. | - HS thực hiện |
|  | **2. Hoạt động 2: Luyện tập (22 phút)**  **Bài 4.**  - yêu cầu hs đọc đề bài  - yêu cầu hs quan sat tranh và cho biết việc làm của từng nguoi trong tranh:    - Yêu càu 2 hs lên bảng thực hiện . các bạn làm vào vở,  - yêu cầu học sinh giải thích vì sao.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương | - Hs đoc  - hs thực hiện.  - hs giải thích:  + Đánh răng trong 1 phút vì việc đnánh răng diễn ra nhanh. Khoảng thời gian 1 phút là phù hợp nhất.  + Son nhà trong 1 ngày vì việc sơn nhà cần thời gian lâu để hoàn thành.  + Ăn cơm tối khoảng 1 giờ |
|  | **Bài 5**  - yêu cầu học sinh nêu yêu cầu bài toán.  - tổ chức học sinh thực hiện theo nhóm đôi, mỗi hs xếp 1 hình  - gọi từng nhóm lên thuyết tình: tưởng tượng và mô tả hình vừa xếp.  - GV nhận xét, tuyên dương  - GDHS thường xuyên tập thể dục để bảo veeje sức khỏe.  \* Đất nước em:  - GV yêu cầu hs quan sát và nhận xét hình Gành Đá Đĩa và nhận xét hình dạng các phiến đá.  🡪gv giới thiệu về Gành Đá Đĩa (ở tỉnh Phú yên): *Gành Đá Đĩa là một tập hợp các trụ đá hình lăng trụ xếp liền nhau, hòn nọ nối hòn kia kề với sóng nước. Bãi đá trải rộng san sát nhau chung màu đen huyền bí. Có trụ thẳng đứng, có trụ nghiêng vẹo nhưng vẫn chồng chất tầng tầng trông như chồng bát dĩa nên có tên gọi là Gành Đá Đĩa. Nhìn từ xa, Ghềnh Đá trông giống một tổ ong thiên tạo khổng lồ vô cùng kỳ vĩ.*  \* Hoạt động thực tế: Tìm vị trí tỉnh Phú Yên trên bản đồ.  - GV treo bản đồ lên bảng và yêu cầu hs tìm vị trí tỉnh Phú Yên trên bản đồ.  - GV nhận xét. | - hs đọc  - hs thực hiện  - từng hs thuyết trình trước lớp:  Hình đang tập thể dục, đầu cố hình vuông, thân có hình tam giá, chân có hình tứ giác,….  **-** có dạng hình trụ.  - HS lên bảng xác định |
|  | **3. Hoạt động 3: Củng cố (5 phút)**  - Giáo viên tổ chức trò chơi “Nhận diện hình”  +chia lớp thành 2 nhóm, mỗi nhóm cử 4 bạn chơi.  + Bạn thứu nhất nhận diện và tô màu vào một hình mà giáo viên yêu cầu, sau đó chuyền phấn cho bạn thứ 2 và tiếp tục cho đến hết.  + đội nào chọn, tô màu đúng, đẹp nhiều hình hơn sẽ chiến thắng.   * GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi | * Hs chơi trò chơi |

**IV. Điều chỉnh bổ sung sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: ĐẠO ĐỨC LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:*** Đánh giá định kì cuối học kì 2

Tuần: 35 Tiết:35 Ngày dạy: 13/05/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:** Sau bài học, học sinh:

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TNXH LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:*** Ôn tập và đánh giá cuối HKII

Tuần: 35 Tiết: 69 Ngày dạy: 14/5/2024

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C

Tên bài học: Bài: **Ôn tập 1:**Luyện tập chia sẻ một bài thơ về cảnh đẹp thiên nhiên

Tuần: 35 Tiết: 343 Ngày dạy: 14/05/2024

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.

- Điền đúng các từ ngữ chỉ đặc điểm.

- Điền đúng dấu phẩy, dấu chấm, dấu chấm than.

- Viết hoa đúng các chữ đầu câu.

- Viết được 2, 3 câu nói về tình cảm với người thân có dùng dấu phẩy hoặc dấu chấm

than.

- Chia sẻ được một bài thơ đã đọc về cảnh đẹp thiên nhiên.

- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.

2. Đồ dùng dạy học:

GV:SGV, SGK.

HS: SGK, VTV, sách, báo có bài thơ về cảnh đẹp thiên nhiên đã tìm đọc.

3. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Hoạt động khởi động:**  **- GV cho HS bắt bài hát**  **- GV giới thiệu bài**  **- GV ghi bảng tên bài** | **- Hs hát**  **- HS lắng nghe** |
|  | **2. Hình thành kiến thức mới: (18 phút)**  ***Tiết 3***  **a. Luyện tập về từ ngữ chỉ đặc điểm:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu Bài tập 3.**  **- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn văn, từ ngữ trong khung**  **- Yêu cầu HS chọn từ ngữ phù hợp với \*.**  **- Gọi một số HS trình bày kết quả, đọc đoạn**  **văn trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận**  **xét.**  **- Nhận xét, tuyên dương.** | **- Đọc yêu cầu Bài tập 3.**  **- Đọc thầm đoạn văn, từ ngữ trong - HS chọn từ ngữ phù hợp với mỗi \***  **- Một số HS trình bày kết quả, đọc đoạn văn trước lớp. Cả**  **lớp lắng nghe, nhận xét.**  **+ Buồi chiều, trời dịu mát dần. Sơn ca khoe giọng hát cao vút. Sẻ nâu nhỏ nhắn và chim gáy hiền lành cùng chăm chỉ nhặt thóc trên các thửa ruộng. Còn lũ bướm xinh đẹp thì rập rờn bay lượn.**  **Theo Trung Thu.** |
|  | **b. Luyện tập về câu và dấu câu:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu Bài tập 4a.**  **- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn văn, thảo luận**  **trong nhóm đôi tìm hiểu câu, cụm từ trước**  **mỗi ô trống.**  **- Yêu cầu HS thực hiện BT vào VBT.**  **- Gọi vài HS đọc lại đoạn văn đã điền dấu câu trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.** | **- Đọc yêu cầu Bài tập 4a.**  **- HS đọc thầm đoạn văn, thảo luận trong nhóm đôi tìm hiểu câu, cụm từ trước mỗi ô trống.**  **- Vài HS đọc lại đoạn văn đã điền dấu câu trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **+ Thanh đi, người thẳng, mạnh, cạnh bà lưng đã còng. Tuy vậy, Thanh cảm thấy chính bà che chở cho mình như những**  **ngày còn nhỏ.**  **Bà nhìn cháu, giục:**  **- Cháu rửa mặt rồi đi nghỉ đi!**  **Lần nào trở về với bà, Thanh cũng thấy thanh thản và bình yên như thế. Ở đấy, bà lúc nào cũng sẵn sàng chờ đợi**  **để mến yêu Thanh.**  **Theo Thạch Lam.** |
|  | **- Gọi HS đọc yêu cầu Bài tập 4b.**  **- Yêu cầu HS thực hiện BT vào VBT.**  **- Gọi một số HS trình bày bài viết trước lớp,**  **yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, khen ngợi HS viết được câu hay,sáng tạo.** | **- Đọc yêu cầu Bài tập 4b.**  **- Thực hiện BT vào VBT.**  **- Một số HS trình bày bài viết trước lớp.**  **Cả lớp lắng nghe,nhận xét.** |
|  | **3. Đọc mở rộng: (12 phút)**  **- Gọi HS đọc yêu cầu Bài tập 5.**  **- Yêu cầu HS chia sẻ trong nhóm nhỏ về tên bài thơ, hình ảnh đẹp, khổ thơ hay, đọc khổ**  **em thích.**  **- Gọi vài nhóm HS chia sẻ trước lớp.**  **- Nhận xét, tuyên dương.**  **b. Viết phiếu đọc sách (trong VBT):**  **- Yêu cầu HS viết Phiếu đọc sách vào vở bài tập: tên bài thơ, hình ảnh đẹp, khổ thơ hay.**  **- Gọi vài HS trình bày trước lớp.**  **- Nhận xét, tuyên dương.** | **- Đọc yêu cầu Bài tập 5.**  **- HS chia sẻ trong nhóm nhỏ về tên bài thơ, hình ảnh đẹp,khổ thơ hay, đọc khổ thơ em thich**  **.**  **- Vài nhóm HS chia sẻ trước lớp.**  **- HS làm bài.**  **- Vài HS trình bày trước lớp.** |
|  | **4. Vận dụng: (4 phút)**  **+ Hôm nay các em học bài gì?**  **- Yêu cầu HS viết 2, 3 câu nói về tình cảm với người thân.**  **- Nhận xét, tuyên dương.**  **- Dặn: Về nhà các em luyện đọc lại bài và xem lại nội dung bài. Xem trước bài: Ôn tập 2**  **- Nhận xét tiết học.** | **+ Ôn tập 1.**  **- HS viết 2, 3 câu nói về tình cảm với người thân.**  **- Lắng nghe.** |

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* Ôn tập 2**: Luyện tập đọc lưu loát, đọc hiểu

Tuần: 35 Tiết: 344 Ngày dạy: 14/05/2024

**I** **Yêu cầu cần đạt:: Sau bài học, học sinh**

**- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.**

**- Đọc đúng bài đọc với tốc độ 60 – 70 tiếng/ phút; đọc hiểu và trả lời câu hỏi về bài đọc** **Khu rừng Hạnh Phúc.**

**- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.**

**II. Đồ dùng dạy học:**

** GV:**

**- SGV, SGK.**

** Học sinh: SGK.**

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Khởi động: (5 phút)**  **- Tổ chức cho HS hát..**  **- GV giới thiệu bài mới: Ôn tập 2 (tiết 1)**  **- Ghi tựa bài: Ôn tập 2 (tiết 1).** | **- Cả lớp hát**  **- HS nghe.** |
|  | **2. Hình thành kiến thức mới: (25 phút)**  **a. Luyện đọc thành tiếng:**  **- Yêu cầu HS đọc tên bài, quan sát tranh, phán đoán nội dung bài đọc trong nhóm nhỏ.**  **- GV giới thiệu bài mới: Hôm nay chúng ta sẽ cùng tìm hiểu bài đọc Khu rừng Hạnh Phúc để xem cư dân của khu rừng đã làm gì để hạnh phúc.**  **- Yêu cầu HS luyện đọc nối tiếp các đoạn trong nhóm nhỏ, đọc cả bài trong nhóm đôi.** | **- HS đọc tên bài, quan sát tranh, phán**  **đoán nội dung bài đọc trong nhóm nhỏ.**  **- HS nghe.**  **- Luyện đọc nối tiếp các đoạn trong nhóm nhỏ, đọc cả bài trong nhóm đôi.** |
|  | **b. Luyện đọc hiểu:**  **- Yêu cầu HS đọc thầm lại bài đọc.**  **+ Trên sân khấu, hoạt động nào diễn ra?**  **+ Dưới sân khấu, hoạt động của các con vật diễn ra thế nào?**  **+ Vì sao muôn loài lưu luyến ra về khi tiệc**  **tan?**  **+ Theo em, vì sao khu rừng có tên là Khu rừng Hạnh Phúc?** | **- HS đọc thầm lại bài đọc.**  **+ Trên sân khấu, ban nhạc Rừng Xanh vừa chơi đàn vừa nhún nhảy và ca hát.**  **+ Dưới sân khấu, hoạt động của các con vật:**  **◦ Rùa – nhún chân chầm chậm theo điệu nhạc.**  **◦ Thỏ - chăm chú nhìn ngắm, vẫy tay hoan hô.**  **◦ Sóc nâu – lắng nghe say sưa và vỗ tay liên tục.**  **+ Muôn loài lưu luyến ra về khi tiệc tan vì cả khu rừng đã tham gia với hững chuyển động theo từng nốt nhạc, từng lời ca, từng bước nhảy say sưa.**  **+ Khu rừng có tên là Khu rừng Hạnh Phúc vì tất cả mọi người trong khu rừng đều vui vẻ, hạnh phúc.** |
|  | **3. Vận dụng:**  **+ Hôm nay các em học bài gì?**  **+ Theo em, vì sao khu rừng có tên là Khu rừng Hạnh Phúc?**  **- Dặn: Về nhà các em luyện đọc lại bài và xem lại nội dung bài.**  **- Nhận xét tiết học.** | **+ Ôn tập 2.**  **+ Trả lời.**  **- Lắng nghe.** |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:*** Ôn tập: Biểu đồ tranh có thể, chắc chắn, không thể

Tuần: 35 Tiết: 172 Ngày dạy: 14/05/2024

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

**- HS nghe hiểu và trình bày được nội dung toán học, các vấn đề GV yêu cầu**

**- Dựa vào tranh, HS thu thập, phân loại, kiểm đếm được số rau, củ. HS đọc và mô tả được các số liệu ở biểu đồ tranh. Nêu được nhận xét về số rau, củ nhiều hơn hay ít hơn từ số liệu của biểu đồ tranh.**

**- Sử dụng hình lập phương để thể hiện số lượng của mỗi loại rau, củ.**

**- Nêu được các bước giải quyết vấn đề (phân loại rau củ, kiểm đếm mỗi loại rau, củ, hoàn thành biểu đồ tranh, nhận xét biểu đồ tranh).**

**- Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động**

**- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.**

**- Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.**

**- Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.**

**- Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.**

**- Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.**

**- Thêm yêu thiên nhiên, đất nước, biết đến thành phố Đà Lạt thuộc tỉnh Lâm Đồng là một thành phố du lịch nổi tiếng và là vùng nông nghiệp trù phú với các loại nông sản như rau và hoa.**

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

**1.Giáo viên:**

**- Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; biểu đồ tranh (bài 1); khối lập phương đỏ và xanh.**

**2. Học sinh:**

**- Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; bảng con, bìa kính (bài 1).**

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động học sinh** |
|  | **Hoạt động 1: Khởi động (5 phút):**  - Giáo viên tổ chức cho học sinh chơi trò chơi: Dán tranh.  - HS chia làm 2 nhóm nối tiếp nhau dán rau, củ lên bảng lớp (bắp cải, cà chua, cà tím, su hào).  - GV tuyên dương, giới thiệu bài học.  -> Giới thiệu bài học mới: Ôn tập biểu đồ tranh, có thể, chắc chắn, không thể |  |
|  | **Hoạt động 2. Luyện tập ( 23’ – 25’)**  **Bài 1: Thu thập, phân loại dữ liệu, kiểm đếm, thể hiện kết quả kiểm đếm trên một bảng cho sẵn.**   1. Thu thập, phân loại dữ liệu, kiểm đếm, thể hiện kết quả kiểm đếm trên một bảng cho sẵn.   **Thu thập:**  GV giới thiệu: Tìm hiểu về rau củ thu hoạch ở vườn nhà bác Năm trong một ngày, người ta thu thập được số liệu như hình vẽ (SGK trang 111).  GV yêu cầu HS:  **Phân loại:**  Người ta phân loại rau củ thành mấy loại? Em hãy kể tên?  **Kiểm đếm:**   * Yêu cầu HS đếm số lượng của mỗi loại rau củ và ghi chép kết quả đếm vào phiếu bài tập. * Viết kết quả của HS lên bảng lớp. * Thể hiện kết quả kiểm đếm trên một bảng cho sẵn. * Đặt  vào khung. 1  / 1 cái (trái, củ).  1. Đọc và nhận xét đơn giản biểu đồ tranh:  * HS nhóm đôi xem biểu đồ và trả lời câu hỏi:   Cà tím và cà chua, loại nào thu hoạch được nhiều hơn và nhiều hơn bao nhiêu quả.?   * GV yêu cầu HS trình bày và thao tác trên bảng lớp, khuyến khích HS giải thích.   Nhìn vào sơ đồ, ta thấy cà chua nhiều hơn cà tím 1 trái. (Yêu cầu HS chỉ vào phần nhiều hơn). | * HS lắng nghe. * Có 4 loại rau củ. Đó là bắp cải, cà tím, cà chua, su hào. * HS trả lời :   Bắp cải : 5 cái  Cà tím : 6 trái  Cà chua : 7 trái  Su hào : 8 củ   * HS trả lời. * HS lắng nghe. |
|  | **Bài 2: Có thể, chắc chắn hay không thể?**   * **Yêu cầu HS đọc yêu cầu.**   **Đề bài yêu cầu ta làm gì?**   * **GV yêu cầu HS làm phiếu bài tập.** * **GV cho HS thảo luận nhóm bốn về việc lựa chọn điền từ của mình (khuyến khích HS giải thích vì sao điền như vậy).** * **GV sửa bài và chốt kiến thức:**   **Dùng từ chắc chắn khi biết rõ chắc chắn xảy ra.**  **Dùng từ không thể khi biết rõ chắc chắn không xảy ra.**  **Dùng từ có thể khi biết có thể xảy ra nhưng không chắc chắn.** | * **Điền các từ: Có thể, chắc chắn, không thể vào các câu a, b, c.** * **HS thảo luận**  1. **Chắc chắn (vì cả hai khối lập phương đều màu đỏ)** 2. **Không thể (vì cả hai khối lập phương đều màu xanh)** 3. **Có thể ( vì có một khối lập phương màu đỏ và một khối lập phương màu xanh)**  * **HS lắng nghe.** |
|  | **Hoạt động 3: Củng cố (5phút):**  - Giáo viên cho học sinh chơi trò chơi: Ai nhanh hơn?  GV yêu cầu HS phân loại các bạn nữ trong lớp (cột nơ xanh và nơ hồng). Nhóm bạn nơ xanh hay nơ hồng nhiều hơn và nhiều hơn bao nhiêu?  - GV nhận xét, tuyên dương.  *Dặn dò:* Học sinh t**hu thập, phân loại dữ liệu, kiểm đếm và so sánh số đồ vật ở nhà.**cho người thân trong gia đình cùng nghe. | * HS tham gia trò chơi. * HS lắng nghe. |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:*** Ôn tập và đánh giá cuối HKII

Tuần: 35 Tiết: 70 Ngày dạy:

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: Ôn tập 2:* Luyện tập nghe - viết *Tiếng chim buổi sáng***

**Tuần: 35 Tiết: 345 Ngày dạy:15/05/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt:Sau bài học, học sinh**

**- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.**

**- Nghe – viết được đoạn thơ, tốc độ khoảng 50 – 55 chữ/ 15 phút.**

**- Viết đúng một số từ dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng phương ngữ.**

**- Luyện tập phân biệt chính tả d/gi; ch/tr; iên/iêng, dấu hỏi/ dấu ngã.**

**- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.**

**II. Đồ dùng dạy học:**

** GV: SGV, SGK.**

** Học sinh: SGK.**

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | | **Hoạt động của học sinh** |
|  | | **1. Khởi động: (5 phút)**  **- Tổ chức cho HS hát.**  **- GV giới thiệu bài mới: Ôn tập 2 (tiết 2)**  **- Ghi tựa bài: Ôn tập 2 (tiết 2).** | **- Cả lớp hát.**  **- HS nghe.**  **- HS nhắc lại tựa bài.** |
|  | | **2. Hình thành kiến thức mới: (5 phút)**  **- Đọc mẫu đoạn thơ Tiếng chim buổi sáng.**  **- Gọi HS đọc đoạn thơ Tiếng chim buổi sáng.**  **+ Đoạn thơ có nội dung gì?**  **- Cho HS đánh vần lại một số tiếng, từ khó dễ sai: sáng, trời, lần, lay, cành, vỗ, nắng, rải, cây rơm.**  **- Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.** | **- HS lắng nghe, đọc thầm theo.**  **- Đọc đoạn thơ Tiếng chim buổi sáng.**  **+ Trả lời.**  **- Đánh vần các từ khó.**  **- Viết nháp một số chữ dễ viết sai.** |
|  | | **3. Luyện tập, thực hành: (25 phút)**  **a. Viết chính tả:**  **- Hướng dẫn HS: Chữ đầu dòng 6 lùi vào 2 ô, chữ đầu dòng 8 lùi vào 1 ô.**  **- Đọc cho HS viết từng dòng thơ vào VBT.**  **- Quan sát, nhắc nhở thêm cho các HS chậm.**  **b. Soát lỗi và nhận xét:**  **- Đọc cho HS soát lổi bài chính tả.**  **- Yêu cầu HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh,cùng soát lỗi.**  **- Nhận xét một số bài viết.** | **- Lắng nghe.**  **- HS viết bài vào VBT.**  **- HS soát lỗi.**  **- HS soát lỗi cho nhau.**  **- HS nghe.** |
|  | | **c. Hướng dẫn làm bài tập chính tả:**  ** Luyện tập chính tả - Phân biệt d/gi:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2b**  **- Yêu cầu HS thực hiện BT vào VBT.**  **- Gọi một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, tuyên dương.**  ** Luyện tập chính tả - Phân biệt ch/tr,**  **iên/iêng, dấu hỏi/ dấu ngã:**  **● Cách tiến hành:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 2c.**  **- Yêu cầu HS thực hiện BT vào VBT.**  **- Gọi một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, tuyên dương.**  **4. Vận dụng: (4 phút)**  **+ Hôm nay các em học bài gì?**  **- Yêu cầu HS đặt một câu với từ trong bài 2b vào bảng con.**  **- Dặn: Về nhà các em xem lại bài. Xem trước bài: Ôn tập 2(tiết 3).**  **- Nhận xét tiết học.** | **. - Đọc yêu cầu bài tập 2b.**  **- Thực hiện BT vào VBT.**  **- Một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **+ Thư viện của bố em toàn những quyển sách to và dày.**  **+ Mỗi lần đá bóng, bố em đều đi đôi giày thể thao.**  **+ Em có thể cảm nhận được tình cảm của mẹ dành cho em.**  **+ Khi đá bóng, em phải giành bóng từ đối thủ để sút vào**  **lưới.**  **- Đọc yêu cầu bài tập 2c.**  **- Thực hiện BT vào VBT.**  **- Một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp**  **+ Phân biệt ch/tr: trung du, chim chóc, trồng rừng, chăm sóc.**  **+ Phân biệt iên/iêng: thiên nhiên, nổi tiếng, biển đảo, chao nghiêng.**  **+ Phân biệt dấu hỏi/ dấu ngã: gió bão, lũ lụt, ẩm ướt, bảo vệ.**  **+ Ôn tập 2.**  **- HS làm vào bảng con.**  **- Lắng nghe.** |

**IV.Điều chỉnh sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:*** Thực hành và trải nghiệm

Tuần: 35 Tiết: 173 Ngày dạy: 15/5/2024

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tri giác các hình bằng xúc giác.

- Nhận biết được hình dạng của các khối lập phương.

- Sử dụng trực quan các khối lập phương và tranh ảnh để học sinh nhận biết và khắc sâu hình dạng và tên gọi của các khối lập phương qua mô hình và các vật xung quanh trong cuộc sống hằng ngày.

- Tích hợp: vào cuộc sống và môn TNXH.

- Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết

cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. DẠY – HỌC:**

1. **Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; một số hình khối để chơi, bài hát “ Em đi chơi thuyền.

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; bảng con; một số hình khối.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động 1: Khởi động:**  - Hát và múa theo nhạc. “Em đi chơi thuyền”  - Gv chiếu lên màn hình các hình khối đã học và yêu cầu học sinh nêu tên.  - Nhận xét, tuyên dương.  -> Giới thiệu bài học mới: **Thực hành và trải nghiệm.** | - HS viết câu trả lời lên bảng con. |
| **29’** | **2. Hoạt động 2: Thực hành**  - GV cho HS chơi trò : **“Dùng tay nhận biết các hình khối đã học.”**  - GV phổ biến luật chơi và cho HS chơi.  - GV chia HS thành 4 đội. Mỗi lần chơi: cử 2 HS / đội. Bịt mắt và dùng tay để tìm các hình khối theo yêu cầu (trong vòng 15 giây cho mỗi yêu cầu).  Ví dụ: Tìm khối lập phương (15’)  Tìm khối trụ (15’)  - Lưu ý: GV có thể lắc chuông hoặc vỗ tay đễ làm hiệu cho HS biết lúc bắt đầu và kết thúc cho mỗi yêu cầu.  - Kết thúc mỗi lần chơi, đội nào tìm được nhiều hình khối nhất thì thắng 1 trận.  - Kết thúc trò chơi, đội nào có nhiều trận thắng nhất thì thắng cuộc. | * HS tham gia trò chơi lần lượt đoán được *khối lập phương, khối chữ nhật, khối trụ, khối cầu.* |
| **1’** | **3.Hoạt động ở nhà:**  - Giáo viên yêu học sinh về chơi lại trò chơi **“Dùng tay nhận biết các hình khối đã học.”** với người thân trong nhà và sưu tầm thêm tranh, ảnh , vật thật có liên quan đến các hình khối đã học.  **(?) Nêu lại nội dung bài**  **- Nhận xét, đánh giá.**  **- Về học bài, chuẩn bị**  **- Về học bài và chuẩn bị bài cho tiết sau.** | - Học sinh thực hiện ở nhà và sưu tầm.  **- Nhận xét, tuyên dương** |

**IV. RÚT KINH NGHIỆM, ĐIỀU CHỈNH, BỔ SUNG:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: *Bài: Ôn tập 2:* Luyện tập tả một đồ chơi của em. Luyện tập nói và đáp lời cảm ơn, lời chia tay, lời đề nghị.**

**Tuần: 35 Tiết: 346 Ngày dạy:16/5/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt:Sau bài học, học sinh**

**- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.**

**- Viết được 4, 5 câu tả một đồ chơi của em.**

**- Biết nói và đáp lời cảm ơn, lời chào, lời đề nghị.**

**- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.**

**II. Đồ dùng dạy học:**

** GV:SGV, SGK.**

** Học sinh: SGK.**

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Khởi động: (5 phút)**  **- Tổ chức cho HS hát.**  **- GV giới thiệu bài mới: Ôn tập 2 (tiết 3) - Ghi tựa bài: Ôn tập 2 (tiết 3).** | **- Cả lớp hát.**  **- HS nghe.**  **- HS nhắc lại tựa bài.** |
|  | **2. Luyện tập, thực hành: (25 phút)**  **a. Luyện tập viết câu tả một đồ chơi của em:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 3.**  **- Yêu cầu HS chia sẻ với bạn về:**  **◦ Tên đồ chơi.**  **◦ Đặc điểm (hình dáng, màu sắc,...).**  **◦ Tình cảm của em với đồ chơi.**  **- Yêu cầu HS viết 4, 5 câu về nội dung vừa nói vào VBT**  **- Gọi vài HS đọc bài làm của mình.**  **- Nhận xét HS có cách viết hay, sáng tạo.** | **- Đọc yêu cầu bài tập 3.**  **- HS chia sẻ với bạn.**  **- Viết vào VBT.**  **- Vài HS đọc bài làm của mình** |
|  | **b. Luyện tập nói và nghe:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4a**  **- Yêu cầu HS đóng vai, nói và đáp lời cảm ơn, lời chào trong nhóm đôi.**  **- Gọi một số nhóm HS nói và đáp trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, tuyên dương.**  **- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập 4b**  **- Yêu cầu HS đóng vai, nói và đáp lời đề nghị trong nhóm đôi.**  **- Gọi một số nhóm HS nói và đáp trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, tuyên dương.** | **. - Đọc yêu cầu bài tập 4a.**  **- HS đóng vai, nói và đáp lời cảm ơn, lời chào trong nhóm đôi.**  **- Một số nhóm HS nói và đáp trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **+ Em cảm ơn thầy suốt thời gian qua đã giúp lớp em học tập tốt ạ. Năm học kết thúc rồi, em chúc thầy có một kỳ**  **nghỉ hè vui và ý nghĩa ạ!**  **+ Cảm ơn các em! Chúc các em có một kỳ nghỉ hè vui và ý nghĩa nhé!**  **- Đọc yêu cầu bài tập 4b.**  **- HS đóng vai, nói và đáp lời đề nghị trong nhóm đôi.**  **- Một số nhóm HS nói và đáp trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **+ Hè này bố mẹ đăng ký cho con tham gia trại hè nhé!** |
|  | **3. Vận dụng: (5 phút)**  **+ Hôm nay các em học bài gì?**  **+ Ta thường nói lời cảm ơn khi nào?**  **+ Ta thường nói lời cảm ơn khi được người khác giúp đỡ,quan tâm.**  **+ Ta thường nói lời đề nghị khi nào?**  **- Dặn: Về nhà các em xem lại bài. Xem trước bài: Đánh giá cuối học kì 2 tiết 1.**  **- Nhận xét tiết học.** | **+ Ôn tập 2.**  **+ Trả lời.**  **- Lắng nghe.** |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: Đánh giá CK2:**Đọc thành tiếng *Người thiếu niên anh hùng.* Đọc hiểu *Một chuyến đi.*

**Tuần: 35 Tiết: 347 Ngày dạy: 16/5/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt: Sau bài học, học sinh:**

**- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.**

**- Đọc đúng đoạn/ bài Người thiếu niên anh hùng; tốc độ đọc 60 – 70 chữ/ 1 phút.**

**- Đọc thầm được, trả lời được các câu hỏi về nội dung bài Một chuyến đi.**

**- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.**

**II. Đồ dùng dạy học:**

**- SGV, SGK.**

**- Một số tờ thăm ghi các đoạn dùng kiểm tra đọc thành tiếng.**

**III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Khởi động: (5 phút)**  **- Tổ chức cho HS hát.**  **-GV giới thiệu bài mới: Đánh giá cuối học kì 2 (tiết 1)**  **- Ghi tựa bài: Đánh giá cuối học kì 2 (tiết 1).** | **- Cả lớp hát.**  **- HS nghe.**  **- HS nhắc lại tựa bài.** |
|  | 1. **Luyện tập, thực hành: (25 phút)**   **2.1- Hướng dẫn HS cách thực hiện nội dung kiểm tra đọc thành tiếng bài Người thiếu niên anh hùng.**  **- Giới thiệu qua bài đọc, giải thích cho HS một số từ ngữ khó trong bài:**  **◦ Nguyên: triều đình phong kiến Trung Quốc (1271 – 1368) do người Mông Cổ lập ra sau khi quân Mông Cổ chiếm được Trung Quốc.**  **◦ Trần Quốc Toản (1267 – 1285): một thiếu niên anh hùng, em vua Trần Nhân Tông, tham gia kháng chiến chống giặc Nguyên.**  **- Yêu cầu HS bắt thăm đoạn đọc và đọc trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, đánh giá.** | **- Lắng nghe.**  **- Lắng nghe.**  **- HS bắt thăm, đọc đoạn bắt thăm trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.** |
|  | **2.2 a. Trả lời câu hỏi trắc nghiệm:**  **- Đọc toàn bài Một chuyến đi và giải thích các từ ngữ khó, làm mẫu cho HS.**  **- Yêu cầu HS đọc thầm lại bài, hoàn thành BT 1.**  **- Gọi một số HS trình bày kết quả, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, khen ngợi.** | **- Lắng nghe, đọc thầm theo.**  **- HS đọc thầm lại bài, hoàn thành BT 1.**  **- Một số HS trình bày kết quả. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.** |
|  | **b. Trả lời câu hỏi ngắn:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu Bài tập 2**  **- Yêu cầu HS hoàn thành BT.**  **- Gọi một số HS trình bày kết quả, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, khen ngợi.** | **. - Đọc bài tập 2.**  **- HS hoàn thành BT.**  **- Một số HS trình bày kết quả. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **+ a. Khi không khí trong lành, không ô nhiễm, khi trời**  **không một gợn mây thì bầu trời trong xanh.**  **+ b. Trên trời mây trắng bồng bềnh trôi.** |
|  | **c. Viết 1, 2 câu nêu điều em thích:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu Bài tập 2.**  **\* Gợi ý HS nói về nhân vật em thích hay cảnh vật, hoặc phong cách của nhà văn Tô Hoài.**  **- Yêu cầu HS hoàn thành BT.**  **- Gọi một số HS trình bày kết quả, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, khen ngợi.** | **- Đọc bài tập 2.**  **- Lắng nghe.**  **- HS hoàn thành BT.**  **- Một số HS trình bày kết quả. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.** |
|  | **3. Vận dụng: (5 phút)**  **+ Hôm nay các em học bài gì?**  **- Yêu cầu HS đọc lại bất kì 1 đoạn trong bài Người thiếu niên anh hùng.**  **- Dặn: Về nhà các em luyện đọc lại bài và xem lại nội dung bài. Xem trước nội dungđoạn chính tả của bài Một chuyến đi.**  **- Nhận xét tiết học.** | **+ Đánh giá cuối học kì 2 (tiết 1).**  **- Vài HS đọc lại bất kì 1 đoạn trong bài Người thiếu niên anh hùng.**  **- Lắng nghe.** |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

MÔN: TOÁN LỚP 2C

Tên bài học: Bài: Thực hành và trải nghiệm

Tuần: 35 Tiết: 174 Ngày dạy: 16/05/2024

I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT

- Tri giác các hình bằng xúc giác.

- Nhận biết được hình dạng của các khối lập phương.

- Sử dụng trực quan các khối lập phương và tranh ảnh để học sinh nhận biết và khắc sâu hình dạng và tên gọi của các khối lập phương qua mô hình và các vật xung quanh trong cuộc sống hằng ngày.

- Tích hợp: vào cuộc sống và môn TNXH.

- Tự giác học tập, tham gia vào các hoạt động

- Có thói quen trao đổi, giúp đỡ nhau trong học tập; biết cùng nhau hoàn thành nhiệm vụ học tập theo sự hướng dẫn của thầy cô.

- Biết thu nhận thông tin từ tình huống, nhận ra những vấn đề đơn giản và giải quyết được vấn đề.

- Trung thực: Thật thà, ngay thẳng trong việc học tập và làm bài.

- Chăm chỉ: Chăm học, chăm làm, tích cực tham gia các hoạt động học tập.

- Trách nhiệm: Có trách nhiệm tham gia tốt các hoạt động học tập, hoàn thành nhiệm vụ được giao, làm bài tập đầy đủ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC:**

**1.Giáo viên**:

- Sách Toán lớp 2; bộ thiết bị dạy toán; một số hình khối để chơi, bài hát “ Em đi chơi thuyền.

**2. Học sinh:**

- Sách học sinh, vở bài tập; bộ thiết bị học toán; bảng con; một số hình khối.

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG HỌC:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **5’** | **1. Hoạt động 1: Khởi động**  - Giáo viên chia lớp thành 4 đội yêu cầu học sinh Hs sắp xếp lại các hình ( con thỏ) cho đúng với tên của chúng ( hang) lần lượt là khối lập phương, khối chữ nhật, khối trụ, khối cầu.  - GV nhận xét, tuyên dương  -Gv giới thiệu bài : **Thực hành và trải nghiệm**  **(tiết 2)** | - HS tham gia trò chơi |
| **14’** | **2. Hoạt động 2:Quan sát tranh :**   * **Dựa vào tranh trả lời câu hỏi**   - Hướng dẫn HS Quan sát tranh sát tranh và thảo luận các hình khối đã học có trong tranh và ghi vào phiếu bài tập (1)   * GV nhận xét và tuyên dương. * Gv : Ngoài những vật có trong hình còn vật nào xung quanh có các dạng hình khối đã học không? * GV chốt ý. | * HS thảo luận và ghi vào phiếu. * HS trình bày trước lớp. * HS nhận xét bài bạn. * HS trả lời theo hiểu biết:   *Tủ,bóng đèn, thùng giấy, ly …..* |
| **15’** | **3. Hoạt động 3 : Thực tế**  **\*** **Tìm những vật có dạng hình khối ở xung quanh em.**   * GV cho HS thực hiện theo nhóm 6 , sắp xếp những tranh ảnh và vật thật sưu tầm được vào đúng với dạng hình khối của nó. ( Bảng nhóm 1 )   Lưu ý GV cho HS trình bày nhóm nào sưu tầm được nhiều và sắp xếp đúng là thằng.   * GV cho học sính trưng bày tranh sưu tầm của nhóm cho cả lớp xem. * GV nhận xét và tuyên dương. | * HS thảo luận nhóm sắp xếp vào bảng theo yêu cầu của GV. * HS xem vật sưu tầm của nhóm bạn * HS nhận xét bài của nhóm bạn |
| **1’** | 1. **Hoạt động ở nhà:**   - Giáo viên yêu học sinh về chơi trò chơi “Đố bạn” với người thân trong nhà về các sự vật xung quanh với các hình khối tương ứng. | - Học sinh thực hiện ở nhà. |

IV. Điều chỉnh sau bài dạy:

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài học: Bài: Đánh giá CK2:Nghe - viết  *Một chuyến đi.*Phân biệt *d/gi/***

**Tuần: 35 Tiết: 348 Ngày dạy: 16/05/2024**

**I. Yêu cầu cần đạt: Sau bài học, học sinh:**

**- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.**

**- Nghe – viết được đoạn văn với tốc độ khoảng 50 – 55 chữ/ 15 phút.**

**- Viết hoa đúng các chữ đầu câu.**

**- Viết đúng được một số trường hợp chính tả d/gi thường gặp.**

**- Viết đúng một số tiếng dễ viết sai do cấu tạo hoặc do ảnh hưởng của phương ngữ.**

**- Đặt được câu phân biệt cặp từ dàn – giàn.**

**- Điền đúng dấu chấm câu (dấu chấm, chấm than); viết hoa đúng các chữ đầu câu.**

**- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.**

**II. Đồ dùng dạy học:**

**\* GV: SGV, SGK.**

**\* Học sinh: SGK.**

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Khởi động: (5 phút)**  **- Tổ chức cho HS hát**  **- GV giới thiệu bài mới**  **- Ghi tựa bài** | **- Cả lớp hát.**  **- HS nghe.**  **- HS nhắc lại tựa bài.** |
|  | **2. Luyện tập, thực hành: (25 phút)**  **a. Nghe – viết:**  **- Đọc đoạn mẫu 1 lần đoạn chính tả trong bài Một chuyến đi (từ “Bè chúng tôi đến luôn luôn mới”).**  **- Gọi HS đọc đoạn chính tả trong bài Một chuyến đi.**  **+ Đoạn văn có nội dung gì?**  **- Cho HS đánh vần lại một số tiếng, từ khó dễ sai: Trũi, rời rợi, hiu hiu.**  **- Yêu cầu HS viết nháp một số chữ dễ viết sai.**  **- Hướng dẫn HS: lùi vào 1 ô khi bắt đầu viết đoạn văn. Viết dấu chấm cuối câu.**  **- Đọc cho HS viết đoạn chính tả vào VBT.**  **- Quan sát, nhắc nhở thêm cho các HS chậm.**  **- Đọc cho HS soát lổi đoạn chính tả.**  **- HS soát lỗi.**  **- Yêu cầu HS đổi bài viết cho bạn bên cạnh,cùng soát lỗi.**  **- HS soát lỗi cho nhau.**  **- Nhận xét một số bài viết.** | **- Lắng nghe, đọc thầm theo.**  **- Đọc đoạn chính tả trong bài Một chuyến đi.**  **+ Trả lời.**  **- Đánh vần các từ khó.**  **- Viết nháp một số chữ dễ viết sai.**  **- Lắng nghe.**  **- HS viết bài vào VBT.**  **- HS nghe.** |
|  | **b. Đặt câu phân biệt cặp từ:**  **- Yêu cầu HS đọc thầm yêu cầu Bài tập 2.**  **- Yêu cầu HS thực hiện yêu cầu BT.**  **- HS thực hiện yêu cầu BT.**  **- Nhận xét, khen ngợi.** | **- HS đọc thầm yêu cầu Bài tập 2.**  **- Gọi vài HS trả lời.**  **- Vài HS trả lời.**  **+ Cứ đến mùa hè là ve lại kêu như một dàn đồng ca.**  **+ Nhà giàn DK1 là nơi chốt giữ, bảo vệ thềm lục địa phía**  **Nam của Tổ quốc.** |
|  | **c. Điền dấu câu:**  **- Yêu cầu HS đọc thầm yêu cầu Bài tập 3.**  **- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn văn, thực hiện yêu cầu BT.**  **- Gọi một số HS đọc lại đoạn văn đã điền dấu các dấu chấm câu (dấu chấm, dấu chấm than) và viết hoa chữ đầu câu trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, khen ngợi.** | **- HS đọc thầm yêu cầu Bài tập 3.**  **- HS đọc thầm đoạn văn, thực hiện yêu cầu BT.**  **- Trình bày trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **+ Ôi, tôi sắp được gặp các bạn hoa cỏ dưới gốc cây kia!**  **Bạn hãy rong ruổi một mình nhé! Còn tôi, tôi sẽ ở lại với mẹ cây của tôi.**  **Theo Trần Bắc Quỳ** |
|  | **3. Vận dụng: (5 phút)**  **+ Hôm nay các em học bài gì?**  **- Nhận xét, tuyên dương.**  **- Dặn: Về nhà em nào viết xấu, sai 3 lỗi trở lên phải viết lại bài cho đúng.**  **- Nhận xét tiết học.** | **+ Đánh giá cuối học kì 2 (tiết 3)**  **- HS lắng nghe.** |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy**

KẾ HOẠCH BÀI DẠY

MÔN: HDTN LỚP 2C

Tên bài học: Bài: Hoạt động giáo dục theo chủ đề. Làm thiệp chia tay bạn bè

Tuần: 35 Tiết: 104 Ngày dạy:

I. Yêu cầu cần đạt:

- Chia sẻ được những đức tính và điều tốt của bạn; phối hợp với bạn khi tham gia hoạt động chung; Khéo léo, cẩn thận khi vẽ tranh và làm được tấm thiệp chia tay bạn bè.

- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế.

- Chia sẻ được những kỉ niệm đẹp trong năm học lớp 2 cùng với các bạn và thầy cô.

- Làm được tấm thiệp chia tay bạn bè.

- Chia sẻ được kế hoạch hè của em.

- Phẩm chất nhân ái, chăm chỉ: Vui vẻ, thân thiện, biết nghĩ tới các bạn trước khi chia

tay để nghỉ hè.

II. Đồ dùng dạy học:

 GV:

- Các bức tranh trong SGK Hoạt động trải nghiệm 2.

- Các hình ảnh hoạt động của lớp trong năm học, Phiếu đánh giá...

 HS: SGK, bút chì, bút màu, kéo, hồ dán, giấy màu,...

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Khởi động: (5 phút)**  **- GV cho cả lớp hát.**  **- Giới thiệu bài** | **- Cả lớp hát.**  **- HS nghe.** |
|  | **2. Hình thành kiến thức mới: (25 phút)**  **a. Hoạt động: Làm thiệp chia tay bạn.**  **- Cho HS chia sẻ kỉ niệm của bản thân mà các em nhớ nhất trong năm học lớp 2.**  **\* Gợi ý:**  **◦ Kỉ niệm nào làm em nhớ nhất?**  **◦ Cảm xúc của em về kỉ niệm đó như thế nào?**  **- Tổ chức cho HS làm thiệp chia tay bạn bè.**  **- Phát cho mỗi HS một tờ giấy màu hoặc bìa nhỏ để các em làm tấm thiệp chia tay và tặng bạn; GV kiểm tra sự chuẩn bị của HS: bút màu, bút chì, hồ dán, một số đồ trang trí tuỳ điều kiện của HS...**  **- Hướng dẫn HS làm thiệp. Cách làm như sau:**  **◦ Gấp đôi giấy bia làm tấm thiệp.**  **◦ Trang trí bìa tấm thiệp theo ý thích và viết tên của em lên đó.**  **- Quan sát và hỗ trợ HS trong quá trình các em làm thiệp. Sau khi HS làm xong thiệp.**  **- Tiếp tục hướng dẫn HS như sau:**  **◦ HS chuyển tấm thiệp của mình cho một bạn trong nhóm lớp mà em muốn. HS cũng sẽ nhận lại được một hoặc nhiều tấm thiệp của các bạn trong lớp đưa cho mình.**  **◦ Người nhận được thiệp viết một điều tốt của bạn và một lời chúc cho bạn trong dịp hè.**  **◦ Nhận lại tấm thiệp của mình từ bạn và đọc những điều bạn đã viết cho mình.**  **- Nhận xét, tổng kết hoạt động.** | **- Chia sẻ kỉ niệm của bản thân mà các em nhớ nhất trong năm học lớp 2.**  **- Lắng nghe.**  **- Làm thiệp chia tay bạn bè.**  **HS một tờ giấy màu hoặc bìa nhỏ để các em làm tấm thiệpchia tay và tặng bạn.**  **- Làm thiệp theo hướng dẫn.** |
|  | **3. Vận dụng: (5 phút)**  **+ Hôm nay các em học bài gì?**  **+ Kỉ niệm nào làm em nhớ nhất?**  **+ Cảm xúc của em về kỉ niệm đó như thế nào?**  **- Nhận xét, tuyên dương**  **- Dặn: Nhắc nhở HS về nhà tiếp tục hoàn**  **thành thiệp chia tay bạn.** | **+ Tuần tổng kết.**  **+ Trả lời câu hỏi.**  **+ Trả lời câu hỏi.** |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* Đánh giá GK2:**Dấu chấm, dấu chấm than

Tuần: 35 Tiết: 349 Ngày dạy: 17/5/2024

**I. Yêu cầu cần đạt: Sau bài học, học sinh:**

**- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.**

**- Viết hoa đúng các chữ đầu câu.**

**- Điền đúng dấu chấm câu (dấu chấm, chấm than); viết hoa đúng các chữ đầu câu.**

**- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.**

**II. Đồ dùng dạy học:**

**\* GV: SGV, SGK.**

**\* Học sinh: SGK.**

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Khởi động: (5 phút)**  **- Tổ chức cho HS hát**  **- GV giới thiệu bài mới**  **- Ghi tựa bài** | **- Cả lớp hát.**  **- HS nghe.**  **- HS nhắc lại tựa bài.** |
|  | **2. Điền dấu câu:**  **- Yêu cầu HS đọc thầm yêu cầu Bài tập 3.**  **- Yêu cầu HS đọc thầm đoạn văn, thực hiện yêu cầu BT.**  **- Gọi một số HS đọc lại đoạn văn đã điền dấu các dấu chấm câu (dấu chấm, dấu chấm than) và viết hoa chữ đầu câu trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, khen ngợi.** | **- HS đọc thầm yêu cầu Bài tập 3.**  **- HS đọc thầm đoạn văn, thực hiện yêu cầu BT.**  **- Trình bày trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **+ Ôi, tôi sắp được gặp các bạn hoa cỏ dưới gốc cây kia!**  **Bạn hãy rong ruổi một mình nhé! Còn tôi, tôi sẽ ở lại với mẹ cây của tôi.**  **Theo Trần Bắc Quỳ** |
|  | **3. Vận dụng: (5 phút)**  **+ Hôm nay các em học bài gì?**  **- Nhận xét, tuyên dương.**  **- Dặn: Về nhà em nào viết xấu, sai 3 lỗi trở lên phải viết lại bài cho đúng.**  **- Nhận xét tiết học.** | **+ Đánh giá cuối học kì 2 (tiết 3)**  **- HS lắng nghe.** |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TIẾNG VIỆT LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:* Đánh giá GK2:**Thuật việc được tham gia. Nói và nghe *Kiến và ve*

Tuần: 35 Tiết: 350 Ngày dạy: 17/05/2024

**I.Yêu cầu cần đạt: Sau bài học, học sinh:**

**- Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.**

**- Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào thực tế, tìm tòi, phát hiện giải quyết các nhiệm vụ trong cuộc sống.**

**- Viết được 4, 5 câu thuật lại việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp theo gợi ý.**

**- Nghe và trả lời được các câu hỏi về nội dung truyện Kiến và ve; nói được điều học**

**được từ câu chuyện.**

**- Bồi dưỡng phẩm chất nhân ái, chăm chỉ, trung thực, trách nhiệm.**

**II. Đồ dùng dạy học:**

**\* GV: SGV, SGK.**

**\* Học sinh: SGK.**

**III. Các hoạt động dạy học**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TG** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
|  | **1. Khởi động: (5 phút)**  **- Tổ chức cho HS hát.**  **- GV giới thiệu bài mới: Đánh giá cuối học kì 2 (tiết 4).**  **- Ghi tựa bài: Đánh giá cuối học kì 2 (tiết 4).** | **- Cả lớp hát.**  **- HS nghe.**  **- HS nhắc lại tựa bài.** |
|  | **2. Luyện tập, thực hành: (25 phút)**  **a. Thuật việc được tham gia:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu Bài tập 4.**  **- Gọi HS đọc các câu hỏi gợi ý.**  **- Yêu cầu HS viết 4, 5 câu thuật lại việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp vào VBT.**  **- Gọi vài HS đọc bài viết trước lớp.**  **- Nhận xét, khen ngợi..** | **- HS đọc bài tập 4.**  **- HS đọc các câu hỏi gợi ý.**  **- Viết vào VBT.**  **- Vài HS đọc bài viết trước lớp.**  **- Tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.** |
|  | **b. Nghe - nói:**  **- Đọc toàn bài Kiến và ve.**  **- Hướng dẫn HS xác định yêu cầu BT 1.**  **- Yêu cầu HS thảo luận theo cặp, hoàn thành BT.**  **- Gọi một số HS trình bày kết quả trước lớp, yêu cầu cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **- Nhận xét, tuyên dương.** | **- Lắng nghe, đọc thầm theo.**  **- Xác định yêu cầu BT 1: Chọn ý đúng.**  **- HS thảo luận theo cặp, hoàn thành BT.**  **- Một số HS trình bày kết quả trước lớp. Cả lớp lắng nghe, nhận xét.**  **+ a. Ve rủ kiến ca hát.**  **+ b. Kiến không làm theo lời rủ của ve vì kiến phải tìm thức ăn.**  **+ c. Ve ân hận vì mải rong chơi suốt mùa hè.** |
|  | **\* Nói về điều em học được từ câu chuyện:**  **- Gọi HS đọc yêu cầu Bài tập 2**  **\* Gợi ý HS quan sát đến hành động của kiến:**  **chăm chỉ, biết lo nghĩ xa, còn ve thì tận**  **hưởng hiện tại, vui chơi mà không lo nghĩ cho tương lai.**  **- Gọi vài HS trình bày kết quả**  **- Nhận xét, tuyên dương.** | **- HS đọc bài.**  **- Lắng nghe.**  **- Vài HS nói theo ý hiểu của bản thân về điều học được từ câu chuyện Kiến và ve.** |
|  | **3. Vận dụng: (5 phút)**  **+ Hôm nay các em học bài gì?**  **- Yêu cầu HS nói về việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp.**  **- Dặn: Về nhà các em luyện đọc lại bài và xem lại nội dung bài.**  **- Nhận xét tiết học.** | **+ Đánh giá cuối học kì 2 (tiết 4).**  **- Vài HS nói về việc làm góp phần giữ gìn trường lớp xanh, sạch, đẹp.**  **- Lắng nghe.** |

**IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: TOÁN LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:*** Kiểm tra cuối năm

Tuần: 35 Tiết: 175 Ngày dạy: 17/05/2024

**Câu 1: Khoanh tròn chữ cái trước ý trả lời đúng:**

**a) Số liền sau số 789 là:**

**A. 787 B. 800 C. 790**

**b) Số thích hợp để điền vào ô trống 675 &lt;**

**A. 756 B. 657 C. 567**

**Câu 2: Tìm số bị che.**

**a) ...... : 5 = 3 b) 10 x ......... = 50**

**Số bị che là: ………… Số bị che là:………….**

**Câu 3: Điền số thích hợp vào chỗ chấm.**

**a) 7 dm = ........... cm b) ………… cm = 9dm**

**Câu 4: Những câu bình nói là có thể hay không thể xảy ra? Em hãy điền dấu () vào các câu đúng.**

1. **Mình đã xếp được nhiều hơn 45 ngôi sao và ít hơn 47 ngôi sao.**

**............Có thể .............. Không thể**

1. **Mình đã xếp được ít hơn 20 ngôi sao và nhiều hơn 24 ngôi sao**

**.........Có thể ...............Không thể**

**Câu 5: Đặt tính rồi tính.**

**39 + 47 83 – 28 537 + 361 786 – 501**

**Câu 6: Tính:**

**4 x 5 + 18 =**

**…………………………………………………………………**

**Câu 7: Có 45 kg gạo chia đều vào 5 bao. Hỏi mỗi bao có bao nhiêu ki-lô-gam gạo?**

**................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................**

**KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM LỚP 2C**

**Tên bài họ**c: ***Bài:*** SHL. Múa hát tập thể chia tay thầy cô, bạn bè. Đánh giá hoạt động

Tuần: 35 Tiết: 105 Ngày dạy: 17/05/2024

I. Yêu cầu cần đạt:

- Năng lực giao tiếp, hợp tác: Trao đổi, thảo luận để thực hiện các nhiệm vụ học tập.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: Sử dụng các kiến thức đã học ứng dụng vào

thực tế.

- Học sinh được cùng múa hát tập thể chia tay thầy cô, bạn bè.

- Phẩm chất chăm chỉ: Thể hiện trong nề nếp, gọn gàng trong sinh hoạt.

II. Đồ dùng dạy học:

\*GV: Phiếu bầu, sổ theo dõi kết quả theo dõi trong tuần.

\*Học sinh: Tập ghi chép kết quả theo dõi trong tuần, sản phẩm chia sẻ.

III. Các hoạt động dạy học chủ yếu:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| TG | Hoạt động của GV | Hoạt động của HS |
| 5’ | 1.Hoạt động khởi động  -HS bắt bài hát  -GV nêu mục tiêu bài học | -HS hát |
| 7’ | 2.BÁO CÁO SƠ KẾT CÔNG TÁC TUẦN  GV yêu cầu các trưởng ban báo cáo  +Đi học chuyên cần  +Tác phong , đồng phục  +Chuẩn bị bài , đồ dùng học tập  +Vệ sinh  +GV nhận xét qua một tuần học  \*Tuyên dương  -GV tuyên dương cá nhân và tập thể về thành tích  \*Nhắc nhở  -GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần | -HS lắng nghe |
| 15’ | 3.SINH HOẠT THEO CHỦ ĐỀ :  - Tổ chức cho HS cả lớp đúng thành vòng tròn, nắm tay đan chéo nhau sau lưng bạn – bạn thứ nhất choàng tay sau lưng bạn thứ hai đễ nắm tay bạn thứ ba và lần lượt như thể đến hết vòng; GV có thể bật nhạc, cả lớp cùng nghe và hát theo bài “Tạm biệt” (bài hát sinh hoạt  tập thể) gồm 4 câu:  +Gặp nhau đây rồi chia tay.  +Ngày vàng như đã vụt qua trong phút giây  +Niềm hăng say còn chưa phai  +Đường trường sông núi hẹn mai ta sum vầy.  - Yêu cầu HS hoạt động nhóm đôi, chia sẻ cảm xúc của mình sau khi tham gia hoạt động. GV có thể gợi ý cho HS nêu suy nghĩ của bản thân về bạn bè, thầy cô sau khi tham gia hát bài hát tập thể vui nhộn.  - Gọi một số HS chia sẻ cảm nhận của mình trước lớp.  - Nhận xét, tổng kết hoạt động. | - Cả lớp cùng nghe và hát theo bài “Tạm biệt”.  - Hoạt động nhóm đôi, chia sẻ cảm xúc của mình sau khi tham gia hoạt động.  - Chia sẻ cảm nhận của mình trước lớp. |
| 8’ | 4. Chia sẻ kế hoạch hè:  - Chia lớp thành các nhóm 4 – 6 HS, yêu cầu các thành viên trong nhóm chia sẻ kế hoạch hè của mình với các bạn trong nhóm.  - Gọi một số HS đại diện chia sẻ kế hoạch  nghỉ hè của mình trước lớp. GV nhận xét,  điều chỉnh với những kế hoạch chưa hợp lí của HS.  - Nhắc nhở HS khi tham gia các hoạt động trong thời gian nghỉ hè cần chú ý giữ an toàn cho bản thân, khuyến khích HS viết, vẽ, ghi lại các hoạt động đã tham gia trong thời gian nghỉ hè để chia sẻ với các bạn và thầy cô trong năm học tới.  - Nhận xét và tổng kết năm học. | - Tập trung thành các nhóm và chia sẻ kế hoạch hè.  - Đại diện chia sẻ kế hoạch nghỉ hè của mình trước lớp.  - HS khi tham gia các hoạt động trong thời gian nghỉ hè cần chú ý giữ an toàn cho bản thân. |
| 3’ | 5. HOẠT ĐỘNG CỦNG CỐ VÀ NỐI TIẾP  -GV nhận xét, đánh giá tiết học, khen gợi, biểu dương HS.  Nhắc nhở HS thể hiện sự thân thiện , vui vẻ. | -HS trả lời  -HS lắng nghe và thực hiện |